

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LAGI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/DS-ST

Ngày: 12-5-2023

V/v: “*Tranh chấp chia thừa kế
theo pháp luật*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Liễu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

2. Ông Võ Đức Hơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga, thư ký Tòa án

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị
Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở TAND thị xã LaGi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số 104/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp chia thừa kế theo pháp luật*” Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 và thông báo hoãn phiên tòa số 06/2023/TB-TA ngày 12/4/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Bà Võ Thị X, sinh năm 1967(có mặt)

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

2. Bị đơn: Bà Hoàng Thị Kim L1, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Thế K, sinh năm 1954 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 9, phường Bình Tân, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

2. Ông Võ Văn H4, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Thanh Linh, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

3. Ông Võ Công T, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

4. Bà Võ Thị H3, sinh năm 1954(vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường Đức Long, tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

5. Bà Võ Thị T2, sinh năm 1952 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị X, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận (Theo văn bản ủy quyền ngày 06/6/2022)

6. Võ Thị T1, sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

7. Bà Võ Thị H3 Dên, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Tân An, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

8. Ông Võ Hùng D, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

9. Ông Võ Hùng D1, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/12/2021 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 20/5/2022 và tại phiên tòa, Ý kiến của nguyên đơn bà Võ Thị X và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Thế K, ông Võ Văn Hoá, ông Võ Công T, bà Võ Thị H3, bà Võ Thị T2 do bà Võ Thị X đại diện theo ủy quyền trình bày:

Cha mẹ của bà và những người liên quan do bà đại diện là con ông Võ Dệt, sinh năm 1921, mất ngày 17/10/2013 và bà Võ Thị T5, sinh năm 1922, mất ngày 25/01/2014. Cha mẹ bà có tất cả 08 người con gồm: Võ Thế K, Võ Văn Hoá, Võ Công T, Võ Thị H3, Võ Thị T2, Võ Thị T1, Võ Diên (mất), Võ Diên khi mất chưa có vợ con và Võ Công Dụng (mất năm 2014). Võ Công Dụng có vợ là Hoàng Thị Kim L1 và 03 người con gồm có Võ Thị H3 Dên, Võ Hùng D và Võ Hùng D1. Cha mẹ bà không có con riêng, không có con nuôi, cha mẹ của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Võ Thị T5 đã chết từ lâu.

Khi còn sống, năm 1982 cha mẹ của bà có khai hoang thửa đất tọa lạc tại xã Tân Thiện, huyện Hàm Tân cũ, nay là thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã Lagi có diện tích 4.620,8m² có tứ cận:

Đông giáp đất ông Thành, ông Hiếu, Tây giáp đất ông Lương, ông Trương Năm, Nam giáp đất ông Đặng Xuân Nam, Bắc giáp đất ông Đặng Xuân Nam

Do anh chị em trong gia đình lập gia đình và ở riêng, chỉ có Võ Công Dụng là

con út nên ở chung với cha mẹ, đã được cha mẹ cho đất và được UBND huyện Hàm Tân cũ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 353834 ngày 11/7/2003. Do ở chung nhà, thừa lúc ba mẹ già yếu, thường hay bệnh tật nên Võ Công Dụng tự ý kê khai thửa đất của cha mẹ và được UBND thị xã Lagi cấp Giấy CNQSD đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 thửa số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu, nay là thửa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.620,8m² loại đất trồng cây lâu năm.

Năm 2014, Võ Công Dụng bị bệnh mất, bà Hoàng Thị Kim L1 lập văn bản phân chia di sản thừa kế và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Lagi cập nhật biến động ngày 05/9/2014. Sau khi được cập nhật bà Hoàng Thị Kim L1 đã tiến hành cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 và được Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đổi thành Giấy CNQSD đất số CG 156216 ngày 03/4/2017.

Không đồng ý với việc làm của vợ chồng Võ Công Dụng và Hoàng Thị Kim L1, anh chị em trong gia đình đã khởi kiện yêu cầu hủy các Giấy CNQSD đất đã cấp cho ông Dụng, sau này cấp cho bà L1.

Tại bản án hành chính phúc thẩm số 171/2021/HC-PT ngày 07/4/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xác định quyền sử dụng thửa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu nay là thửa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.620,8m² loại đất trồng cây lâu năm là tài sản của cha mẹ chúng tôi là cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 nên đã tuyên.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã Lagi cấp cho ông Võ Công Dụng và bà Hoàng Thị Kim L1.

Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Thuận thực hiện hành vi chính hủy đăng ký biến động quyền sử dụng đất tại trang 4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 đổi với những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/9/2014

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 156216 ngày 03/4/2017 do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp cho bà Hoàng Thị Kim L1.

Sau khi án có hiệu lực thi hành, các anh chị em trong gia đình họp thống nhất phân chia thửa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu nay là thửa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.620,8m² loại đất trồng cây lâu năm là tài sản của cha mẹ chúng tôi là cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 để đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng Hoàng Thị Kim L1 và các con là Võ Thị H3 Dên, Võ Hùng D và Võ Hùng D1 không đồng ý.

Vì lý do trên, nay nguyên đơn yêu cầu giải quyết:

Xác định thửa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.528m² loại đất trồng cây lâu năm là tài sản của cha mẹ chúng tôi là cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5.

Chia tài sản thừa kế bằng hiện vật đối với quyền sử dụng đất 4.528m² thành 8 phần bằng nhau, vị trí chia thừa kế gồm; đông giáp thửa 192, tây giáp thửa 178, nam giáp diện T2 đất còn lại thửa 204, bắc giáp diện T2 còn lại thửa 204.

+ Ý kiến bị đơn bà Hoàng Thị Kim L1 trình bày: Nguyên thửa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.620,8m² được nhà nước xét cấp cho vợ chồng ông Dựng bà L1 sử dụng ổn định không có tranh chấp. Từ khi ông Võ Công Dựng chết thì bà Võ Thị X khởi kiện cho rằng thửa đất cấp cho ông Dựng, bà L1 là sai đối tượng. Đến thời điểm hiện tại, qua hai cấp xét xử Tòa án đã tuyên hủy các Giấy chứng nhận cấp cho ông Dựng bà L1, tuy nhiên chiếu theo các quy định của pháp luật thì hai bản án trên đã vi phạm nghiêm trọng tố tụng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà Hoàng Thị Kim L1. Do đó ngày 22/6/2021 gia đình bà Hoàng Thị Kim L1 đang có đơn đề nghị xem xét theo trình tự giám đốc thẩm và đã được Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhận đơn vào ngày 01/6/2022.

Với yêu cầu chia thừa kế, bà X yêu cầu chia 8 phần bằng nhau bà không đồng ý, nếu chia thừa kế thì phải chia cho gia đình Hoàng Thị Kim L1 gồm có L1, D, D1 và Dên ½ diện T2 đất thì bà đồng ý.

+ Ý kiến của bà Võ Thị T1, Võ Hùng D1, Võ Hùng D và Võ Thị H3 Dên: Có cùng ý kiến với Hoàng Thị Kim L1.

Tại biên bản thẩm định và định giá tài sản ngày 31/8/2022 thì giá đất theo giá thị trường 800.000đồng/m²

Đại diện VKSND thị xã Lagi tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa HĐXX, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng, những người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn, người liên quan đã chấp hành đúng vì vậy đề nghị HĐXX tiếp tục giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung.

Về nội D1ng:

Tại bản án hành chính phúc thẩm số 171/2021/HC-PT ngày 07/4/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xác định. Nguồn gốc thửa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu nay là thửa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.620,8m² loại đất trồng cây lâu năm. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã Lagi cấp cho ông Võ Công Dựng và bà Hoàng Thị Kim L1. Đến ngày 03/4/2017 được Sở tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp cho bà Hoàng Thị Kim L1 là tài sản của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 nên đã tuyên.

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã Lagi cấp cho ông Võ Công Dựng và bà Hoàng Thị Kim L1.

- Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Thuận thực hiện hành vi chính hủy đăng ký biến động quyền sử dụng đất tại trang 4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 đối với những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/9/2014

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 156216 ngày 03/4/2017 do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp cho bà Hoàng Thị Kim L1.

Bản án hành chính trên đã có hiệu lực nên xét yêu cầu chia thừa kế của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

Việc bà Hoàng Thị Kim L1 yêu cầu chia đôi thừa đất, gia đình bà một nửa, phía bà X một nửa là không căn cứ.

Đề nghị HĐXX chia thừa kế cho các hàng thừa kế thứ nhất của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 mỗi người được một K phần bằng nhau theo sơ đồ ngày 14/3/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Lagi. Với bà Hoàng Thị Kim L1 và Võ Hùng D, Võ Hùng D1, Võ Thị H3 Dên được một K phần như các đồng thừa kế khác.

Về án phí và chi phí tố tụng, các đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Lagi tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn kiện bị đơn yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật, đây là tranh chấp về thừa kế tài sản được quy định tại khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tại phiên tòa, bà Võ Thị H3 có đơn xin vắng mặt do đó HĐXX căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử.

[2] Về nội D1ng:

[2.1] Bà Võ Thị X khởi kiện yêu cầu chia thừa kế di sản của cha mẹ để lại là thừa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu nay là thừa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.620,8m² loại đất trồng cây lâu năm tọa lạc tại xã Tân Phước thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận thành 8 phần bằng nhau với. Bị đơn bà Hoàng Thị Kim L1 cho rằng đây là tài sản của gia đình bà, không phải là di sản thừa kế, nếu chia thừa kế thì phải chia cho gia đình bà gồm có bà và các con của bà ½ diện T2 thì bà đồng ý.

[2.2] Về nguồn gốc di sản: Tại bản án hành chính phúc thẩm số 171/2021/HC-PT ngày 07/4/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xác định. Nguồn gốc thừa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu nay là thừa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.620,8m² loại đất trồng cây lâu năm, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã Lagi cấp cho ông Võ Công Dụng và bà Hoàng Thị Kim L1. Đến ngày 03/4/2017 được Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp cho bà Hoàng Thị Kim L1 là tài sản

của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 nên đã tuyên:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 do Ủy ban nhân dân thị xã L cấp cho ông Võ Công Dựng và bà Hoàng Thị Kim L1.

- Buộc Văn Phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Thuận thực hiện hành vi chính hủy đăng ký biến động quyền sử dụng đất tại trang 4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 026753 ngày 07/8/2007 đối với những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/9/2014

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 156216 ngày 03/4/2017 do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp cho bà Hoàng Thị Kim L1. Bản án hành chính trên đã có hiệu lực nên tài sản trên được xác định có nguồn gốc từ cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 đồng thời cũng là di sản thừa kế.

[3] Về hàng thừa kế: Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, thị xã L ngày 20/01/2022 và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa thì hàng thừa kế thứ nhất của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 hiện nay gồm có: Bà Võ Thị X, ông Võ Thế K, ông Võ Công T, ông Võ Văn H, bà Võ Thị H3, bà Võ Thị T2, bà Võ Thị T1, Võ Công Dựng (chết năm 2014), phần của ông Dựng sẽ do vợ con ông là bà Hoàng Thị Kim L1, ông Võ Hùng D1, ông Võ Hùng D và Võ Thị H3 Dên được hưởng. Với ông Võ Diệm đã chết trước cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5, khi chết ông Diệm không có vợ con nên không được hưởng. Cha mẹ cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 cũng đã chết trước hai cụ, ngoài ra các cụ cũng không có con nuôi và con riêng nên Hội đồng xét xử xác định hàng thừa kế thứ nhất của cụ Dệt và cụ T5 hiện nay gồm có những đương sự người như đã nêu trên.

[4] Về yêu cầu khởi kiện, thừa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu nay là thừa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 4.620,8m² loại đất trồng cây lâu năm được xác định là di sản của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5. Ngày 17/10/2013 cụ ông Võ Dệt chết, ngày 25/10/2014 cụ bà Lê Thị T5 chết. Khi chết hai cụ không để lại di chúc nên hàng thừa kế thứ nhất của các cụ hiện nay được quyền yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[4.1] Về diện T2 đất được hưởng, theo sơ đồ hiện trạng đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Lagi đo vẽ được Dệt ngày 14/3/2023 thì tổng diện T2 thực tế là 4.621,8m². Nguyên đơn yêu cầu được chia đều cho các đồng thừa kế, đây là yêu cầu phù hợp với pháp luật nên HĐXX chấp nhận chia di sản của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5 thành 8 K phần bằng nhau. Cụ thể HĐXX chia cho bà Hoàng Thị Kim L1 và Võ Hùng D1, Võ Hùng D và Võ Thị H3 Dên một K phần có ký hiệu số 8, có diện T2 là 577,6m². Chia cho bà Võ Thị T1 một K phần có ký hiệu số 7, có diện T2 là 577,6m². Chia cho bà Võ Thị X một K phần có ký hiệu số 6, có diện T2 là 577,6m². Chia cho ông Võ Thế K một K phần có ký hiệu số 5, có diện T2 là 577,6m², chia cho ông Võ Công T một K phần có ký hiệu số 4, có diện T2 là 577,6m². Chia cho ông Võ Văn H một K phần có ký hiệu số 3, có diện T2 là 577,6m². Chia cho bà Võ Thị T2 một K phần có ký hiệu số 2, có diện T2 là 577,7m². Chia cho Võ Thị H3 một

K phần có ký hiệu số 1, có diện T2 là 577,6m². Mỗi K phần có giá trị ngang nhau cụ thể 577,6m² x 800.000đồng = 262.080.000 đồng

[5] Xét ý kiến của bị đơn, bị đơn cho rằng bản án hành chính phúc thẩm số 171/2021/HC-PT ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có sai sót nghiêm trọng nên bà không đồng ý chia thừa kế. Bà L1 nêu ý kiến trên nhưng bà không có tài liệu nào chứng minh về sự sai sót của bản án số 171/2021/HC-PT. Quá trình giải quyết bà có xuất trình giấy xác nhận về việc nhận đơn đề nghị xem xét kháng nghị giám đốc thẩm số 710/XN-VKSTC-V12 ngày 14/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhưng bà không cung cấp kết quả giải quyết nên HĐXX không có cơ sở để xem xét. Ngoài ra bà có yêu cầu được chia ½ di sản cho bà và các con, đây là yêu cầu không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên HĐXX không chấp nhận.

[4] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí tương ứng với giá trị được nhận theo quy định. Riêng ông Võ Thế K, ông Võ Công T, bà Võ Thị H3, bà Võ Thị T2 là người trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn. Được tính 577,6m² x 800.000đồng = 262.080.000 đồng x 5% = 23.104.000 đồng.

Về chi phí tố tụng, các đương sự phải chịu chi phí tố tụng tương ứng với giá trị được nhận. Cụ thể bà Võ Thị X đã tạm ứng 4.200.000 đồng chi phí định giá và 9.391.000 đồng chi phí đo vẽ. Tổng cộng 13.591.000đồng : 8 = 1.698.875 đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 609, 611, 612, 613, 614, 619, 649, 650, 651, 652 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điểm a khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị X

- Xác định thừa đất số 261, tờ bản đồ số 21, diện T2 4.528m² loại đất màu nay là thừa đất số 204, tờ bản đồ số 38, diện T2 theo đo vẽ thực tế 4.621,8m² loại đất trồng cây lâu năm là di sản của cụ ông Võ Dệt và cụ bà Lê Thị T5.

1.1- Chia cho bà Võ Thị X một phần có diện T2 đất là 577,6m² có ký hiệu số 6 trị giá 462.080.000 đồng (**kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã L ngày 14/3/2023**) .

1.2- Chia cho ông Võ Thế K một phần có diện T2 đất là 577,6m² có ký hiệu số 5 trị giá 462.080.000 đồng (**kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã L ngày 14/3/2023**)

1.3- Chia cho ông Võ Công T một phần có diện T2 đất là 577,6m² có ký hiệu số 4 trị giá 462.080.000 đồng (**kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký**

đất đai thị xã L ngày 14/3/2023)

1.4- Chia cho ông Võ Văn H một phần có diện T2 đất là 577,6m² có ký hiệu số 3 trị giá 462.080.000 đồng **(kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã L ngày 14/3/2023)**

1.5- Chia cho bà Võ Thị T2 một phần có diện T2 đất là 577,7m² có ký hiệu số 2 trị giá 462.160.000 đồng **(kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã L ngày 14/3/2023)**

1.6- Chia cho Võ Thị H3 một phần có diện T2 đất là 577,6m² có ký hiệu số 1 trị giá 462.080.000 đồng **(kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã L ngày 14/3/2023)**

1.7 Chia cho bà Hoàng Thị L1, Võ Hùng D1, Võ Hùng D và Võ Thị H3 Dên một phần có diện T2 đất là 577,6m² có ký hiệu số 8, trị giá 462.080.000 đồng **(kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã L ngày 14/3/2023)**

1.8- Chia cho bà Võ Thị T1 một phần có diện T2 đất là 577,6m² có ký hiệu số 7, trị giá 462.080.000 đồng **(kèm theo sơ đồ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã L ngày 14/3/2023)**

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Bà Võ Thị X phải chịu 23.104.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.750.000 đồng theo biên lai thu số 0005134 ngày 25/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Lagi. Hoàn lại cho bà Võ Thị X 1.646.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Bà Hoàng Thị Kim L1, ông Võ Hùng D1, ông Võ Hùng D và bà Võ Thị H3 Dên phải chịu 23.104.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Thị T1, ông Võ Văn H mỗi người phải chịu 23.104.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho ông Võ Thế K, ông Võ Công T, bà Võ Thị T2, bà Võ Thị H3.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Võ Thị X phải chịu 1.698.875 đồng (đã nộp đủ)

Buộc ông Võ Thế K, ông Võ Công T, ông Võ Văn H, bà Võ Thị H3, bà Võ Thị T2, bà Võ Thị T1 mỗi người phải hoàn trả lại cho bà Võ Thị X số tiền 1.698.875 đồng (một triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn tám trăm bảy mươi lăm ngàn)

Bà Hoàng Thị Kim L1, ông Võ Hùng D1, ông Võ Hùng D và bà Võ Thị H3 Dên phải hoàn trả lại cho bà Võ Thị X số tiền 1.698.875 đồng (một triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn tám trăm bảy mươi lăm ngàn)

Án xử công khai, báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án

này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Án có hiệu lực theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã Lagi;
- Chi cục thị xã Lagi;
- Đường sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Liễu

